

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày: 29/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Trà Giang
- *Các hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Đức Anh và ông Trương Công Thắng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hoa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện Kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Thắng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở tòa án nhân dân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, mở phiên tòa xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Võ Văn C**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1998, nơi sinh huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 3, xã Phúc T, huyện N, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Họ tên cha: Võ Văn B2, sinh năm 1960; Họ tên mẹ: Đậu Thị H (đã chết); Anh, chị, em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ sáu; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 28/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 85/2020/HSST. Chấp hành xong ngày 15/10/2020.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 20/10/2014 bị Công an huyện Nghi Lộc xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 06/9/2019.

- Ngày 12/4/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 10/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/7/2018.

- Ngày 28/6/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và tổng hợp 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 10/2016/HSST ngày 12/4/2016. Chấp hành xong bản án ngày 18/7/2018.

Bị cáo Võ Văn C bị bắt tạm giam từ ngày 29/8/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Nguyễn Quang T1; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 7 năm 2002, nơi sinh thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: khối Hải Nam, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Quang Ch, sinh năm 1972; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; Anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 07/01/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 26/10/2021.

Nhân thân:

- Ngày 04/01/2018 bị Chủ tịch UBND phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 05/4/2018.

- Ngày 22/01/2019, bị Công an thị xã Cửa Lò ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ. Đã nộp phạt ngày 24/01/2019.

Bị cáo Nguyễn Quang T1 bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: Võ Văn T2; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 6 năm 1992, nơi sinh huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 3, xã Phúc T, huyện N, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Võ Văn B2, sinh năm 1960; Họ tên mẹ: Đậu Thị H (đã chết); Anh, chị, em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 2000; Con: Có 02 con, con lớn sinh 02 tuổi, con nhỏ sinh 01 tuổi;

Tiền án: Ngày 12/4/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 10/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2016. Ngày 04/10/2022 mới nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 03/02/2012 bị Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 12 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 07/01/2013.

- Ngày 08/10/2013 bị Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 02/10/2015.

- Ngày 09/8/2019 bị Công an thành phố Vinh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 06/9/2019.

Bị cáo Võ Văn T2 bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2022 đến ngày 17/10/2022 được gia đình bảo lãnh. Hiện áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Lê Trọng B**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 4 năm 2002, nơi sinh thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: khối Bình Quang, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Lê Trọng S, sinh năm 1970; Họ tên mẹ: Đặng Thị H, sinh năm 1975; Anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 19/7/2021 bị Công an thị xã Cửa Lò ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Chấp hành xong ngày 22/10/2021.

Nhân thân: Ngày 06/9/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 30/2018/HS-ST. Chấp hành xong ngày 18/4/2019.

Bị cáo Lê Trọng B bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Võ Văn T3**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 01 năm 1995, nơi sinh huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 3, xã Phúc T, huyện N, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Họ tên cha: Võ Văn B2, sinh năm 1960; Họ tên mẹ: Đậu Thị H (đã chết); Anh, chị, em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1998; Con: Có 02 con, con lớn 04 tuổi, con nhỏ 01 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/8/2022. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Văn T3: bà Võ Thị Hoài – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phùng Ngọc V, sinh năm 1998 và chị Nguyễn Trần Đan T, sinh năm 1997. Địa chỉ: xã Nghi T, huyện N, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

Người làm chứng:

- Chị Hoàng Thị Quỳnh H, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khối Bình Quang, phường Nghi H, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

- Chị Ngô Thị Kiều A sinh năm 2003 (Có mặt)

Địa chỉ: khối 5, phường Nghi T, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trong quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 20/7/2022, sau khi tổ chức sinh nhật, Nguyễn Quang T1 mời Lê Trọng B, Võ Văn T2, Võ Văn C, Võ Văn T3, Nguyễn Văn M (thường gọi Minh max, sinh năm 2005, trú tại khối Bình Minh, phường Nghi Thủy, thị xã Cửa Lò), L (sinh năm 2005, trú tại thị xã Thái Hòa, người yêu của anh Minh max), Trần Văn T (sinh năm 1993, trú tại phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò), T (trú tại phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò), D (quê ở Thanh Hóa), Nguyễn Thị Vân A (sinh năm 2007, trú tại phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, người yêu của T1), Ngô Thị Kiều A (sinh năm 2003, trú tại phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, người yêu của B) đến quán The Chill room (khối Vĩnh Tân, phường Nghi Hương, thị xã Cửa Lò) do anh Phùng Ngọc V (sinh năm 1998, trú tại xã Nghi Thạch, huyện Nghi Lộc) và vợ là chị Nguyễn Trần Đan T (sinh năm 1997) là chủ quán để uống bia và nghe nhạc. Ngồi một lúc Tiên, T3, M, L ra về trước; sau đó B chở D về khách sạn nghỉ. T1, T2, Công, T3, Vân A, Kiều A ở lại chơi tiếp. Đến 22 giờ 45 phút cùng ngày, nhóm của T1 yêu cầu thanh toán. Trong lúc đang chờ thanh toán thì Công mâu thuẫn với một nam thanh niên là khách (hiện không xác định được tên, địa chỉ) đang ngồi uống bia trước quán. Lúc này Công cầm 01 vỏ chai bia chỉ vào nam thanh niên đe dọa thì nam thanh niên đó sợ bỏ chạy vào trong quán. Công đuổi theo cầm vỏ chai bia ném nhưng không trúng mà trúng bức tường gần màn hình tivi. Thấy vậy, T1 cũng cầm 01 vỏ chai bia chạy vào trong quán ném nam thanh niên đó nhưng không trúng mà trúng vào gần cánh cửa nhà vệ sinh. T2, T3 cầm vỏ chai bia đi lại trước quán vừa chỉ trỏ, vừa chửi bới, dọa dẫm nam thanh niên đó. Vừa lúc đó B quay về, thấy vậy B hỏi C “Ai đánh anh à?” Công chỉ về nam thanh niên và nói “Thằng đó”, lập tức B cầm vỏ chai bia, ghé nhựa rết đuổi đánh

nam thanh niên. Nam thanh niên thấy vậy chạy ra phía trước quán thì tiếp tục bị các đối tượng dùng vỏ chai bia, ghê kim loại nhỏ ném, đuổi đánh nhưng không trúng. Lúc này khách trong quán hoảng sợ bỏ chạy toán loạn; một số bàn khách chưa thanh toán cho chủ quán cũng bỏ về. Sau đó được Vân Anh, Kiều Anh và một số người can ngăn nên T1, B, T2, Công và T3 bỏ đi. Hậu quả: Gia đình anh Phùng Ngọc V bị thiệt hại về tài sản là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Ngày 27/7/2022, Nguyễn Quang T1 đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Cửa Lò đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ:

- 01 Tli niêm phong có mã số NS2A-069186 do Bộ Công an cấp, bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh dạng trong suốt được thu giữ tại hiện trường;

- 01 Tli niêm phong có mã số NS4A-185768 do Bộ Công an cấp, bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh dạng trong suốt và màu xanh dương được thu giữ tại hiện trường;

Các vật chứng trên được bảo quản tại kho vật chứng Công an thị xã Cửa Lò.

- 01 USB màu đen, có hình tròn đầu USB màu đỏ, có nhãn hiệu “CUSGLE” được lưu giữ hình ảnh qua camera khi sự việc diễn ra tại quán The chill room ngày 20/7/2022 do chị Nguyễn Trần Thảo Đan giao nộp được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS-CL ngày 04/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quang T1, Lê Trọng B, Võ Văn T2, Võ Văn C và Võ Văn T3 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T1 từ 30 đến 33 tháng tù

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Trọng B từ 30 đến 33 tháng tù.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Võ Văn C từ 30 đến 33 tháng tù.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Võ Văn T2 từ 26 đến 30 tháng tù.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Võ Văn T3 từ 24 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 T1i niêm phong có mã số NS2A-069186 do Bộ Công an cấp, bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh dạng trong suốt được thu giữ tại hiện trường; 01 T1i niêm phong có mã số NS4A-185768 do Bộ Công an cấp, bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh dạng trong suốt và màu xanh dương được thu giữ tại hiện trường;

Về dân sự: các bị cáo Võ Văn C, Võ Văn T2, Võ Văn T3 đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho chủ quán Chillroom; nay không có ai yêu cầu gì thêm nên đề nghị miễn xét.

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội và không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại bài luận cứ bào chữa của trợ giúp viên pháp lý – người bào chữa cho bị cáo Võ Văn T3 nêu: đồng ý về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Võ Văn T3 được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Cửa Lò, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa cho các đương sự; quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[3]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp

với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào hồi 22 giờ 45 phút ngày 20/7/2022, do có mâu thuẫn với một nam thanh niên tại quán The Chill room (Khối Vĩnh Tân, phường Nghi Hương, thị xã Cửa Lò), vào lúc 22 giờ 45 phút ngày 20/7/2022, Nguyễn Quang T1, Lê Trọng B, Võ Văn T2, Võ Văn C và Võ Văn T3 có hành vi chửi bới, sử dụng vỏ chai bia, bàn ghế nhựa, ghế nhỏ kim loại ném và đuổi đánh nam thanh niên làm cho khách trong quán chạy toán loạn, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự. Hành vi dùng vỏ chai bia, ghế kim loại ném nhau làm thiệt hại nhiều tài sản trong khi gây rối thuộc tình tiết định khung “dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội; đã xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng; gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trị an trên địa bàn; do đó cần phải xét xử các bị cáo mức án nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có 05 bị cáo, nhưng hành vi của các bị cáo mang tính bột phát, không có sự bàn bạc và phân công nhiệm vụ nên mang tính chất đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần phải đánh giá tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo Nguyễn Quang T1, Võ Văn C: Bị cáo Công là người trực tiếp gây ra mâu thuẫn dẫn đến sự việc gây gỗ, đánh nhau gây rối trật tự tại quán. Công là người khởi xướng, trực tiếp cầm vỏ chai bia đuổi đánh, ném nam thanh niên, phá phách làm hư hỏng một số tài sản của quán. Do đó, bị cáo Công phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án. Đối với bị cáo T1, bị cáo là người không có xích mích gì với ai nhưng khi thấy bị cáo Công gây gỗ, đánh nhau với nam thanh niên không vào can ngăn lại vô cớ sử dụng vỏ chai bia ném, chửi bới, rết đuổi nam thanh niên tại quán gây mất trật tự và làm hư hỏng một số tài sản tại quán. Do vậy, bị cáo T1 phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo Công.

Đối với bị cáo Lê Trọng B, Võ Văn T2, Võ Văn T3: các bị cáo cũng đều tham gia tích cực trong việc gây rối, tuy nhiên các bị cáo đều tham gia giai đoạn sau; do đó các bị cáo cùng chịu mức trách nhiệm hình sự sau bị cáo Công và T1.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều khai Bo thành khẩn, ăn năn hối cải; người bị thiệt hại (chủ quán Chillroom) đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo do vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 cho các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Quang T1 sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra để đầu thú. Bị cáo Võ Văn T2, Võ Văn C và Võ Văn T3 đã tự nguyện bồi thường cho người bị thiệt hại; gia đình các bị cáo có công với cách mạng. Do vậy, cần áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 cho bị cáo Nguyễn Quang T1; tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 cho các bị cáo Võ Văn C, Võ Văn T2 và Võ Văn T3.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Quang T1, Lê Trọng B, Võ Văn T3 không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Võ Văn T2 và Võ Văn C có 01 tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét các bị cáo Nguyễn Quang T1, Lê Trọng B, Võ Văn C, Võ Văn T2 đều có nhân thân xấu nên cần phải áp dụng áp dụng hình phạt tù, buộc các bị cáo cải tạo trong môi trường nghiêm khắc để trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo Võ Văn T3 có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, không có tình tiết tăng nặng nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ nghiêm.

[5]. Về dân sự: Về dân sự: các bị cáo Võ Văn C, Võ Văn T2, Võ Văn T3 đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho chủ quán Chillroom; nay không có ai yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6]. Về vật chứng:

- Đối với 01 T1i niêm phong có mã số NS2A-069186 do Bộ Công an cấp, bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh dạng trong suốt được thu giữ tại hiện trường; 01 T1i niêm phong có mã số NS4A-185768 do Bộ Công an cấp, bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh dạng trong suốt và màu xanh dương được thu giữ tại hiện trường không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 USB màu đen, có hình tròn đầu USB màu đỏ, có nhãn hiệu “CUSGLE” được lưu giữ hình ảnh qua camera khi sự việc diễn ra tại quán The chill room ngày 20/7/2022 do chị Nguyễn Trần Thảo Đan giao nộp được lưu giữ tại hồ sơ vụ án nên không xử lý.

[7]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 12, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc các bị cáo Nguyễn Quang T1, Lê Trọng B, Võ Văn T2, Võ Văn C phải chịu 200.000

đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Võ Văn T3 thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang T1, Lê Trọng B, Võ Văn T2, Võ Văn C và Võ Văn T3 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Văn C 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 29/8/2022).

Xử phạt bị cáo Võ Văn T2 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/8/2022 đến ngày 17/10/2022.

- Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T1 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 27/7/2022).

Xử phạt bị cáo Lê Trọng B 25 (hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 02/8/2022).

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T3 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/12/2022).

Giao bị cáo Võ Văn T3 cho UBND xã Phúc T, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 T1i niêm phong có mã số NS2A-069186 do Bộ Công an cấp, bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh dạng trong suốt được thu giữ tại hiện trường; 01 T1i niêm phong có mã số NS4A-185768 do Bộ Công an cấp, bên trong có các mảnh vỡ thủy tinh dạng trong suốt và màu xanh dương được thu giữ tại hiện trường.

(Vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022)

3. Về án phí: căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Quang T1, Lê Trọng B, Võ Văn T2, Võ Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Võ Văn T3.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Cửa Lò;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an thị xã Cửa Lò;
- Chi cục THADS thị xã Cửa Lò;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Các bị cáo;
- UBND xã Phúc Thọ;
- UBND p. Nghi Hải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Trà Giang